

Số: 33/2020/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 08 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 46/2016/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 11/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn chế độ quản lý đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh và cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 1 Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 11/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định định mức hoạt động và mức chi đặc thù đối với Đội Tuyên truyền lưu động cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long, như sau:

“3. Mức chi đặc thù

3.1. Mức bồi dưỡng tập luyện chương trình mới: 60.000 đồng/người/buổi tập. Số buổi tập tối đa cho một chương trình mới là 10 buổi.

3.2. Mức bồi dưỡng biểu diễn lưu động:

- Đối với vai diễn chính: 100.000 đồng/người/buổi diễn.

- Đối với các vai diễn khác: 80.000 đồng/người/buổi diễn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22/12/2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VH, TT và DL; Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản – BTP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP;
- Phòng KTTH, VX;
- Lưu: VT. 6.01.01

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**